**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN HÓA HỌC 8**

**BÀI 27: ĐIỀU CHẾ KHÍ OXI- PHẢN ỨNG PHÂN HỦY**

**Câu 1:**  Chọn định nghĩa phản ứng phân hủy đầy đủ nhất:

**A.** Phản ứng phân hủy là phản ứng hóa học trong đó một chất sinh ra một chất mới.

**B.** Phản ứng phân hủy là phản ứng hóa học trong đó một chất sinh ra hai chất mới.

**C.** Phản ứng phân hủy là phản ứng hóa học trong đó một chất sinh ra hai hay nhiều chất mới.

**D.** Phản ứng phân hủy là phản ứng hóa học có chất khí thoát ra

**Câu 2:**  Các chất dung để điều chế Oxi trong phòng thí nghiệm là

**A.**  KClO3 **B.**  KMnO4 **C.**  CaCO3 **D.** Cả A & B

**Câu 3:**  Trong phòng thí nghiệm khi đốt cháy oxi ở nhiệt độ cao được oxi sắt từ (Fe3O4). Số gam kali pemanganat KMnO4 cần dùng để điều chế lượng khí oxi dùng cho phản ứng trên là:

**A.** 3,16g **B.** 9,48g **C.** 5,24g **D.** 6,32g

**Câu 4:**  Có những cách nào điều chế oxi trong công nghiệp

**A.** Dùng nghiên liệu là không khí **B.** Dùng nước làm nguyên liệu

**C.** Cách nào cũng được **D.** A&B

**Câu 5:**  Phản ứng phân hủy là

**A.**  Ba + 2HCl → BaCl2 + H2 **B.**  Cu + H2S → CuS+ H2

**C.**  MgCO3 → MgO + CO2 **D.**  KMnO4 → MnO + O2 + K2O

**Câu 6:**  Nhiệt phân 12,25g KClO3 thấy có khí bay lên. Tính thể tích của khí ở đktc

**A.** 4,8 lít **B.** 3,36 lít **C.** 2,24 lít **D.** 3,2 lít

**Câu 7:**  2KClO3 →t∘ 2KCl + 3O2 . Tổng hệ số của chất tham gia và sản phẩm là

**A.** 2&5 **B.** 5&2 **C.** 2&2 **D.** 2&3

**Câu 8:**  Số sản phẩm tạo thành của phản ứng phân hủy là

**A.** 2 **B.** 3 **C.** 2 hay nhiều sản phẩm **D.** 1

**Câu 9:**  Tính khối lượng KMnO4 biết nhiệt phân thấy 2,7552 lít khí bay lên

**A.** 38,678g **B.** 38,868g **C.** 37,689g **D.** 38,886g

**Câu 10:**  Chọn nhận xét đúng

**A.** Phản ứng phân hủy là một dạng của phản ứng hóa học

**B.** Phản ứng hóa hợp là phản ứng oxi hóa khử

**C.** Phản ứng phân hủy là phản ứng sinh ra duy nhất 2 chất mới

**D.** Cả A và C đều đúng

**Câu 11:**  Trong phòng thí nghiệm khi đốt cháy oxi ở nhiệt độ cao được oxi sắt từ (Fe3O4). Số gam sắt và khí oxi dùng để điều chế 2,32g oxit sắt từ lần lượt là:

**A.** 0,84g và 0,32g **B.** 2,52g và 0,96g **C.** 1,68g và 0,64g **D.** 0,95g và 0,74g

**Câu 12:**  Cho phản ứng 2KMnO4  →t∘  K2MnO4 + MnO2 + O2 . Tổng hệ số sản phẩm là

**A.** 3 **B.** 2 **C.** 1 **D.** 5

**Câu 13:**  Trong phòng thí nghiệm, người ta điều chế O2 bằng cách nhiệt phân KClO3 hay KMnO4 hoặc KNO3. Vì lí do nào sau đây?

**A.** Dễ kiếm, rẻ tiền **B.** Giàu oxi và dễ phân hủy ra oxi

**C.** Phù hợp với thiết bị hiện đại **D.** Không độc hại

**Câu 14:**  Phương trình không điều chế oxi trong phòng thí nghiệm

**A.** 2KMnO4  →t∘  K2MnO4 + MnO2 + O2 ↑ **B.** 2H2O2 →t∘ 2H2O + O2

**C.** 2KClO3 + MnO2 → 2KCl + 3O2 **D.** 2H2O →t∘ 2H2 + O2

**Câu 15:**  Số gam kali pemanganat KMnO4 cần dùng để điều chế được 2,24 lít lít khí oxi (đktc) là:

**A.** 20,7g **B.** 42,8g **C.** 14,3g **D.** 31,6g

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 6 | B | 11 | C |
| 2 | D | 7 | A | 12 | C |
| 3 | D | 8 | C | 13 | B |
| 4 | D | 9 | B | 14 | D |
| 5 | C | 10 | A | 15 | D |